

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 12/4/2019

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Mau và ông Trần Văn Ất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2019 về “**Ly hôn, tranh chấp nuôi con**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 1, phường Đ, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Tổ 1, phường Đ, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Bùi Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Quốc T chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 18/4/2014 tại UBND xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Sau khi kết hôn thời gian đầu chung sống rất hạnh phúc, nhưng gần đây giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, không còn hòa hợp trong cuộc sống, thiếu sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ cùng nhau. Anh Nguyễn Quốc T thường chửi bới, gây gổ với chị Th, không chăm lo cho con cái và kinh tế cho gia đình, bỏ mặc vợ con. Mọi việc trong gia đình một mình chị Th phải gánh vác, làm cho cuộc sống gia đình bị đảo lộn, dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được.

Mặc dù cả hai đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống trở nên ngột ngạt, nặng nề. Xét thấy cuộc sống vợ chồng

không còn hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng lớn, không thể tiếp tục chung sống, chị Bùi Thị Th yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Quốc T.

Về con chung: Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Quốc T có một con chung là Nguyễn Quốc Bảo, sinh ngày 15/7/2015. Chị Th yêu cầu giao con chung cho chị nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Th không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Quốc T không có ý kiến gì, đồng thời từ chối nhận tất cả các văn bản của Tòa án tổng đạt. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản theo thủ tục tố tụng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa xác định việc chấp hành của Thẩm phán, HĐXX, Thư ký trong quá trình thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định của BLTTDS, các đương sự đều chấp hành nghiêm các quy định của BLTTDS. Về quan điểm giải quyết, đề nghị HĐXX áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; các điều 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung nên Tòa án xác định là vụ án “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; bị đơn cư trú tại tổ 1, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa; vì vậy Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Quốc T đăng ký kết hôn vào ngày 18/4/2014 tại UBND xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đúng pháp luật và hợp pháp được Luật hôn nhân và gia đình bảo vệ. Xét thấy, giữa chị Th và anh T thường xảy ra mâu thuẫn, anh T có hành vi bạo lực gia đình làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Th là có căn cứ, cần chấp nhận, theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

“1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

...”

[3] Về con chung: Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Quốc T có một người con chung là Nguyễn Quốc Bảo, sinh ngày 15/7/2015. Chị Th yêu cầu giao con chung cho chị nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Nhận thấy cháu Nguyễn Quốc Bảo còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ, đồng thời chị Th có nơi ở, công việc thu nhập ổn định; anh T làm công việc tự do thu nhập không ổn định, không đảm bảo cuộc sống cho con. Vì vậy, cần giao con cho chị Th trông nom, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Th không yêu cầu anh Nguyễn Quốc T cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Bùi Thị Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; các điều 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Th.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th ly hôn với anh Nguyễn Quốc T.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Quốc Bảo, sinh ngày 15/7/2015 cho chị Bùi Thị Th trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng: Chị Bùi Thị Th không yêu cầu anh Nguyễn Quốc T cấp dưỡng nuôi con.

Nghĩa vụ cấp dưỡng của cha mẹ đối với con có thể thay đổi và được thực hiện theo Điều 82, Điều 110 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình.

2. Về án phí: Chị Bùi Thị Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000048 ngày 16/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TX. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS Tx. Gia Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Giang